

TÌNH HÌNH TÔN GIÁO VÀ CÔNG TÁC VẬN ĐỘNG CHỨC SẮC, TÍN ĐỒ TÔN GIÁO Ở TỈNH THÁI NGUYÊN HIỆN NAY

NGUYỄN THỊ MẠNH ANH^(*)

1. Tình hình tôn giáo ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay

Tỉnh Thái Nguyên có 3 tôn giáo là: Phật giáo, Công giáo và đạo Tin Lành, trong đó Công giáo, Phật giáo đã được công nhận tư cách pháp nhân, còn đạo Tin Lành chưa đủ điều kiện công nhận về mặt tổ chức.

* Đạo Phật

Đạo Phật du nhập vào Thái Nguyên khá sớm, trải qua hàng trăm năm tồn tại và phát triển, tín đồ chủ yếu là người dân tộc Kinh. Thời kì kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, Thái Nguyên nằm trong chiến khu Việt Bắc, cơ sở thờ tự tôn giáo nói chung và Phật giáo nói riêng thuộc diện *Tiêu thổ kháng chiến*, do vậy, ngày nay nhiều nơi có tên chùa mà không có chùa, nhiều ngôi chùa nhân dân tự tu sửa lại.

Những năm tháng kháng chiến chống Mỹ cứu nước, nhân dân các dân tộc Thái Nguyên cũng như nhân dân Miền Bắc dồn sức người, sức của cho tiền tuyến, quyết tâm đánh Mỹ giải phóng Miền Nam thống nhất đất nước, việc đạo tạm gác sang một bên, chùa vắng tiếng chuông, tiếng mõ, tiếng cầu Kinh, niệm

Phật. Sau năm 1975, Miền Nam được giải phóng, Tổ quốc thống nhất, cả nước đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội, nhất là từ khi thực hiện công cuộc đổi mới, đạo Phật ở Thái Nguyên dần dần phục hồi trở lại, sinh hoạt đạo ngày càng phát triển. Giữ truyền thống gốc đạo tự ngàn xưa - đạo của người nghèo vì người nghèo, đạo Phật ở Thái Nguyên hoạt động khá hòa đồng trong cộng đồng dân tộc, giữ vững phương châm "Đạo pháp - dân tộc - chủ nghĩa xã hội". Trong số tăng ni, Phật tử, xuất hiện những tấm gương sáng tiêu biểu làm tốt việc đạo, việc đời. Ni trưởng Thích Đàm Hình (nay đã viên tịch) những năm còn sống rất tích cực làm từ thiện, đóng góp nhiều tiền của xây dựng các công trình phúc lợi như: trường học, trạm xá... Nhiều nhà chùa kêu gọi các Phật tử làm từ thiện ủng hộ người nghèo, ủng hộ đồng bào bão lụt...

Đến nay đạo Phật có gần 70.000 tín đồ, số tín đồ tập trung đông nhất ở Thành phố Thái Nguyên, huyện Phú Bình, huyện Phổ Yên. Tín đồ đạo Phật chủ yếu làm nông nghiệp, một số rất ít làm kinh

*. Tỉnh Thái Nguyên.

doanh và những công chức đã nghỉ hưu, niềm tin vào Phật giáo của tăng, ni, Phật tử tương đối vững vàng. Toàn tỉnh có 17 tăng, ni trụ trì ở các chùa, 16 tăng, ni đang sinh hoạt Phật sự trên địa bàn tỉnh; có 165 ngôi chùa, trong đó có nhiều quần thể chùa, đình, đền được xếp hạng di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, kiến trúc nghệ thuật cấp quốc gia và cấp tỉnh. Năm 2005, Ban Trị sự Tỉnh hội Phật giáo được thành lập, cho đến nay đã trải qua 3 kì Đại hội. Ở cấp huyện chưa hình thành Ban đại diện Phật giáo, chỉ có Ban hộ tự ở các chùa. Sinh hoạt lễ nghi của Phật giáo diễn ra bình thường, lễ hội chùa hằng năm đều gắn với lễ hội làng, xã. Các lễ hội được chính quyền địa phương đứng ra tổ chức, tạo không khí truyền thống văn hóa đan xen với sinh hoạt lễ nghi tôn giáo. Phật giáo ở Thái Nguyên giữ được nếp sống lục hòa, từ bi hỉ xả, sống "tốt đời, đẹp đạo".

*** Công giáo**

Công giáo du nhập vào Thái Nguyên chậm hơn các tỉnh đồng bằng Trung du Bắc Bộ. Năm 1771 một số tín đồ Công giáo từ thành phố Hải Phòng, tỉnh Nam Định, tỉnh Ninh Bình đến Thái Nguyên buôn bán và dừng chân tại xã Nhả Lộng, huyện Phú Bình, từ một nhóm người sau đó thành một làng.

Năm 1773, Công giáo ở Thái Nguyên thành lập một giáo họ ở xã Nhả Lộng, đến năm 1823 thành lập giáo xứ Nhả Lộng thuộc huyện Phú Bình.

Năm 1910, thành lập giáo họ ở phường Túc Duyên, đến năm 1924 thành lập giáo xứ Thái Nguyên, thành phố Thái Nguyên.

Năm 1937, thành lập giáo xứ Yên Huy, huyện Đại Từ.

Năm 1947, thành lập giáo họ Tân Cương, đến năm 1957 thành giáo xứ Tân Cương thuộc huyện Đồng Hỷ nay thuộc thành phố Thái Nguyên.

Các giáo xứ Công giáo tỉnh Thái Nguyên thuộc giáo hạt Tây Bắc, Giáo phận Bắc Ninh. Trên địa bàn tỉnh có 8 linh mục phụ trách 8 giáo xứ, 51 giáo họ, gần 300 chức việc. Tín đồ có trên 30.000 người, phân bố không đều, tập trung chủ yếu ở thành phố Thái Nguyên, huyện Đại Từ, huyện Đồng Hỷ. Phần lớn tín đồ Công giáo sống ở nông thôn, làm nghề nông nghiệp, điều kiện kinh tế chưa cao, dịch vụ nông nghiệp và sản xuất kinh doanh chưa phát triển. Trong số 47 cơ sở thờ tự, một số nhà thờ giáo xứ, giáo họ được xây dựng khang trang với quy mô và kinh phí lớn (giáo xứ Đại Từ, giáo họ Văn Lăng huyện Đại Từ, giáo xứ Tân Cương, giáo họ Oánh thành phố Thái Nguyên...); một số nhà thờ giáo xứ đang tiến hành xây dựng cơ sở thờ tự (giáo xứ La Tú, giáo họ La Dao huyện Phú Bình, giáo xứ Tân Cường, giáo họ Đồng Danh huyện Đại Từ, giáo họ Ngọc Lâm huyện Đồng Hỷ).

*** Đạo Tin Lành**

Tín đồ theo đạo Tin Lành của tỉnh Thái Nguyên chủ yếu là người dân tộc Mông, một số ít là người dân tộc Dao và dân tộc Kinh; người Mông từ tỉnh Cao Bằng và Hà Giang về Thái Nguyên sinh sống từ năm 1979. Toàn tỉnh có 7.230 người sống tập trung ở huyện vùng cao Võ Nhai và huyện Đồng Hỷ.

Trên địa bàn tỉnh hiện nay có 30 điểm nhóm Tin Lành, khoảng 3.793 tín đồ,

thuộc 5 hệ phái Tin Lành: Hội Thánh Tin Lành Việt Nam (Miền Bắc); Hội Thánh Liên hữu Cơ đốc; Hội Thánh Ngũ tuần Việt Nam; Hội Thánh Tin Lành Việt Nam truyền giáo; Hội Thánh Lời sự sống Việt Nam; trong đó có 20 điểm nhóm Tin Lành thuộc Hội Thánh Tin Lành Việt Nam (Miền Bắc) với 3.398 tín đồ đã được UBND cấp xã cấp đăng ký sinh hoạt theo điểm nhóm. Sau khi triển khai thực hiện Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 04/02/2005 của Thủ tướng Chính phủ *Về một số công tác đối với đạo Tin Lành*, đồng bào theo đạo Tin Lành đã được tạo điều kiện sinh hoạt tôn giáo theo quy định của pháp luật, đảm bảo được quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của công dân. Qua đó, đồng bào theo đạo phấn khởi, tin tưởng vào chủ trương, chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước. Mối quan hệ giữa tín đồ, người đứng đầu điểm nhóm với chính quyền các cấp cởi mở, sinh hoạt tôn giáo tại các điểm nhóm diễn ra ổn định, đúng pháp luật.

2. Thành tựu và nguyên nhân

*** Những thành tựu đạt được**

Đại hội VI của Đảng coi việc đổi mới tư duy lí luận về chủ nghĩa xã hội là khâu đột phá, trong đó có đổi mới nhận thức về lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo. Nghị quyết Hội nghị lần thứ Năm Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa VIII; Nghị quyết 24-NQ/TW ngày 16/10/1990 của Bộ Chính trị (khóa VI) về *Tăng cường công tác tôn giáo trong tình hình mới* là những đột phá khẩu đậm tính đổi mới nhận thức về tôn giáo.

Sau một thời gian thực hiện và sơ kết thực tiễn, ngày 2/7/1998, Bộ Chính trị ban

hành Chỉ thị số 37-CT/TW - *Về công tác tôn giáo trong tình hình mới*. Chỉ thị bổ sung, hoàn thiện, làm rõ hơn quan điểm của Đảng ta về tín ngưỡng, tôn giáo. Xác định những nội dung, phương hướng vận động chức sắc, tín đồ các tôn giáo đó là: “Cấp ủy Đảng và chính quyền các cấp phải bảo đảm sinh hoạt tín ngưỡng tôn giáo bình thường, lành mạnh, hợp pháp, thường xuyên chăm lo đời sống vật chất, văn hóa, tinh thần và nâng cao trình độ mọi mặt của nhân dân nói chung, trong đó có đồng bào các tôn giáo. Vận động tín đồ, chức sắc, nhà tu hành trong các tôn giáo thực hiện quyền lợi và nghĩa vụ của công dân, tích cực tham gia nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng an ninh và xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư”. “Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể nhân dân, các tổ chức xã hội, tăng cường công tác vận động tín đồ, chức sắc tôn giáo hòa nhập cùng cộng đồng trong công cuộc đổi mới, thực hiện cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư...”⁽¹⁾.

Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác tôn giáo khẳng định rằng: “Cuộc đấu tranh chống các thế lực phản động lợi dụng tôn giáo chỉ thành công thông qua công tác vận động quần chúng, làm cho tín đồ và các chức sắc nhận rõ âm mưu, thủ đoạn đen tối của bọn phản động, tự giác đấu tranh chống lại chúng, bảo vệ quyền tự do chính đáng của mình, bảo vệ an ninh Tổ quốc”. Đồng thời với việc thực hiện nhiệm vụ nêu trên, để thực hiện các quan điểm của Đảng ta trên lĩnh

1. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 2/7/1998 về công tác tôn giáo trong tình hình mới*.

vực tín ngưỡng, tôn giáo, còn cần “Hướng dẫn chức sắc, tín đồ hoạt động tôn giáo theo đúng pháp luật, ủng hộ xu hướng tiến bộ trong các tôn giáo làm cho giáo hội ngày càng gắn bó với dân tộc và sự nghiệp cách mạng của toàn dân, thể hiện rõ vai trò và trách nhiệm của giáo hội ở một nước độc lập có chủ quyền”⁽²⁾.

Thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, trong những năm qua các cấp ủy Đảng, chính quyền, mặt trận, đoàn thể của tỉnh Thái Nguyên đã nhận thức rõ được tầm quan trọng trong công tác vận động chức sắc tôn giáo. Bởi chức sắc tôn giáo có vị trí số một trong cộng đồng tín ngưỡng, tôn giáo; là nòng cốt của giáo hội, quyết định đường hướng hoạt động của giáo hội, giữ vị trí quan trọng trong các hoạt động: hành đạo, quản đạo, truyền đạo. Chức sắc tôn giáo đồng thời có uy tín, ảnh hưởng rất lớn tới quần chúng tín đồ và xã hội. Làm tốt công tác vận động chức sắc tôn giáo sẽ tạo thuận lợi cho công tác vận động đông đảo tín đồ tôn giáo trong việc xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong tình hình hiện nay.

Với quan điểm công tác tôn giáo là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị, một bộ phận rất quan trọng của công tác vận động quần chúng trong thời kì mới. Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, sự quản lí của chính quyền, các cơ quan, ban ngành chức năng của tỉnh trong công tác tôn giáo nói chung và công tác vận động chức sắc, tín đồ tôn giáo nói riêng ở tỉnh Thái Nguyên những năm qua đã đạt được những thành tựu đáng kể. Các sinh hoạt tôn giáo được đảm bảo, tạo sự phấn khởi, củng cố niềm tin của chức sắc, tín đồ các tôn giáo vào sự lãnh đạo của Đảng và

Nhà nước. Phần lớn chức sắc các tôn giáo và đông đảo quần chúng tín đồ tán thành, ủng hộ và tích cực tham gia thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Chú trọng quan tâm tạo mối quan hệ tốt giữa quần chúng với Đảng và Nhà nước; phát huy dân chủ tiếp thu nhu cầu, nguyện vọng chính đáng của chức sắc, tín đồ để đề ra chủ trương, chính sách phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Trong thời gian qua, công tác vận động chức sắc, tín đồ tôn giáo ở Thái Nguyên đã có nhiều đổi mới. Những vấn đề nảy sinh trong chức sắc, tín đồ đã được giải quyết bằng phương pháp đối thoại, thuyết phục, dân chủ. Các cấp ủy Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân trong công tác vận động chức sắc, tín đồ có chuyển biến mới về vấn đề dân chủ ở cơ sở, nơi có đông tín đồ các tôn giáo. Phương thức vận động, ý thức phục vụ dân, sát dân, luôn tôn trọng dân được nâng lên. Công tác hòa giải, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo của công dân được quan tâm giải quyết tốt hơn trước.

Đời sống vật chất và tinh thần, trình độ dân trí ở vùng đồng bào có đạo đã được các ngành, các cấp đặc biệt quan tâm. Vùng đồng bào dân tộc thiểu số nơi đạo Tin Lành đang phát triển, vùng có đông đồng bào tôn giáo sản xuất nông, lâm nghiệp có bước chuyển theo hướng đổi mới cơ cấu cây trồng vật nuôi, cơ cấu mùa vụ và sản xuất hàng hóa. Các mặt hàng chính sách đã phục vụ kịp thời yêu cầu sản xuất, đời sống, khuyến khích đồng bào áp dụng tiến bộ khoa học kĩ

2. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 16/10/1990 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác tôn giáo trong tình hình mới*.

thuật, tạo điều kiện để phát triển kinh tế ở địa phương. Cơ sở hạ tầng vùng đồng đồng bào có đạo, đồng bào dân tộc thiểu số được nâng lên rõ rệt, bước đầu đã đáp ứng nhu cầu phát triển sản xuất và phục vụ đời sống của đồng bào nhất là hệ thống đường giao thông, điện sinh hoạt, trường học, trạm y tế. Chính sách tín dụng, hỗ trợ phát triển sản xuất cho đồng bào dân tộc thiểu số nghèo sớm thoát nghèo và ổn định cuộc sống. Công tác xóa đói giảm nghèo đã đạt được kết quả đáng khích lệ. Các chính sách ưu tiên miễn giảm viện phí cho đồng bào dân tộc thiểu số được quan tâm. Bản sắc văn hóa tốt đẹp các dân tộc thiểu số được bảo tồn, duy trì và phát triển.

Cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở vùng có đồng đồng bào có đạo, phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc được đẩy mạnh, chương trình phát thanh truyền hình tiếng dân tộc Mông, dân tộc Dao được thực hiện tốt.

Công tác xây dựng lực lượng chính trị ở cơ sở luôn được quan tâm. Thông qua việc triển khai thực hiện Đề án 01-ĐA/BCHTU của Ban Chấp hành Tỉnh ủy về *Tiếp tục đổi mới, tăng cường công tác Dân vận, nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân giai đoạn (2006-2010)*; Đề án số 04-ĐA/TU về *Tiếp tục đổi mới công tác dân vận của hệ thống chính trị, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân, giai đoạn 2011-2015*; Đề án *Giúp đỡ phụ nữ dân tộc, tôn giáo giai đoạn 2009- 2012*; Đề án số 05-ĐA/BCHTU về *Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng ở xã, phường, thị trấn,*

cấp ủy, chính quyền, bộ máy tổ chức cán bộ dân vận, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể các cấp được củng cố, kiện toàn. Cơ cấu số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp là người có đạo đạt tỉ lệ hợp lí. Công tác phát triển Đảng viên, đoàn viên, hội viên là người có đạo được quan tâm, đến nay đảng viên là người có đạo của Đảng bộ Tỉnh là 693 đồng chí.

Công tác xây dựng lực lượng cốt cán trong vùng đồng bào có đạo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số được các cấp, các ngành, Mặt trận, đoàn thể quan tâm, chú trọng. Thường xuyên đến thăm hỏi động viên tín đồ, chức sắc tôn giáo, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số. Hằng năm, Ban Dân vận, Mặt trận Tổ quốc, công an cấp tỉnh, huyện, thành, thị đều tổ chức hội nghị biểu dương người dân tộc thiểu số tiêu biểu, người Công giáo tiêu biểu, hội nghị gặp mặt chức sắc, chức việc các tôn giáo, qua đó động viên chức sắc, tín đồ tôn giáo chấp hành tốt các quy định về sinh hoạt tôn giáo, tham gia phát triển kinh tế - xã hội và các phong trào cách mạng của địa phương.

Công tác tuyên truyền chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước cho tín đồ, chức sắc, chức việc được quan tâm thường xuyên. Từ năm 2005 đến nay đã mở các hội nghị tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước cho gần 3.000 chức sắc, chức việc, tín đồ đạo Phật và hội nghị tuyên truyền chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước cho 260 chức sắc, chức việc, tín đồ Công giáo, mở lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh

cho 106 chức sắc, chức việc tôn giáo, tổ chức hội nghị tuyên truyền Pháp lệnh Tín ngưỡng, Tôn giáo cho chức sắc, tín đồ theo đạo Tin Lành bằng tiếng dân tộc Mông, mở lớp học tiếng dân tộc Mông cho các cán bộ làm công tác dân vận, đoàn thể cấp tỉnh, huyện.

Thành tựu của công tác vận động chức sắc, tín đồ tôn giáo của hệ thống chính trị đã tạo điều kiện thuận lợi cho tín đồ đồng hành cùng dân tộc, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân. Chính vì thế các tổ chức, chức sắc, tín đồ các tôn giáo và quần chúng nhân dân đều rất phấn khởi, tin tưởng vào chủ trương, đường lối đổi mới của Đảng, Nhà nước.

*** Nguyên nhân của những thành tựu đạt được**

Do cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp đã có sự quan tâm sâu sắc đối với công tác vận động chức sắc, tín đồ các tôn giáo, làm tốt công tác tuyên truyền, quán triệt các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng và các Chính sách, Nghị định, Pháp lệnh Tín ngưỡng, Tôn giáo của Nhà nước đến cán bộ, Đảng viên, các tầng lớp nhân dân, chức sắc, chức việc, tín đồ các tôn giáo với nhiều hình thức và nội dung phù hợp với từng đối tượng.

Trong tổ chức thực hiện chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước, luôn đảm bảo quyền theo, hoặc không theo tín ngưỡng tôn giáo của công dân. Các hoạt động thuần túy tôn giáo và các nhu cầu chính đáng của các tôn giáo được quan tâm giải quyết kịp thời, thỏa đáng. Từ đó, chức sắc, tín đồ các tôn giáo đồng tình và

chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về hoạt động tôn giáo, đồng thời tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước trên các lĩnh vực của đời sống xã hội.

Trong công tác vận động chức sắc, tín đồ các tôn giáo, những cán bộ làm công tác tôn giáo của tỉnh đã luôn tiếp cận, nắm chắc những tâm tư, nguyện vọng của các chức sắc tôn giáo để tìm ra các phương thức vận động phù hợp, đa dạng và linh hoạt.

Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể, chính quyền các cấp ở địa phương đã có sự phối hợp thống nhất, xây dựng được những phong trào thích hợp và có nội dung hoạt động thường xuyên với hiệu quả cao. Từ đó tiếp cận, vận động, lôi cuốn và gắn bó họ trong khối đại đoàn kết chung dựa trên cơ sở tôn trọng tự do tín ngưỡng của họ, để họ đến với phong trào ngày càng thiết thực trong cuộc sống hiện tại.

Đội ngũ cán bộ làm công tác vận động chức sắc, tín đồ các tôn giáo có tư tưởng chính trị vững vàng luôn chủ động trong công tác, vận động chức sắc, tín đồ các tôn giáo một cách bền bỉ, kiên nhẫn, từng bước đa dạng hóa các phương thức tập hợp, hình thành các giải pháp thống nhất đồng bộ với mục tiêu cụ thể và nhất quán, chủ động thâm nhập và xây dựng lực lượng nòng cốt đáng tin cậy trong các tôn giáo. Đồng thời làm tốt công tác tham mưu cho cấp ủy, chính quyền góp phần thực hiện thắng lợi chính sách tôn giáo của Đảng, Nhà nước trên địa bàn tỉnh./